TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1077/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 thán 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 815/2026/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh Kim C, sinh năm 1988; CCCD số: 001088009xxx; đăng ký thường trú: Thôn M, xã T, thành phố Hà Nội; Chị Dương Thúy V, sinh năm 1990; CCCD số: 001190026xxx; đăng ký thường trú: Tổ 6 phường P, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 14 tháng 9 năm 2026 Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng giữa anh Kim C và chị Dương Thúy V nhưng không thành; anh C và chị V cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh C và chị V tự nguyện, thuận tình ly hôn;

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

[3]. Hai bên tự thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4]. Sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi chính đáng của đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Kim C và chị Dương Thúy V .

- Về con chung: Anh Kim C và chị Dương Thúy V xác nhận anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh Kim C và chị Dương Thúy V thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Kim C và chị Dương Thúy V mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà anh C đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm án phí, lệ phí tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0002090 ngày 24/7/2026 và 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà chị V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm án phí, lệ phí tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0002099 ngày 24/7/2026 và tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
-UBND phường Phúc Lợi, tp Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2025 ngày 17/6/2025);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hồng Quang